

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 1: TRƯỜNG MẦM NON

Thời gian thực hiện 2 tuần:: (Từ ngày 08/09/2025 - 19/09/2025)

NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

- Số lượng trẻ trong lớp: 24 Trẻ

- Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 Cô: Tên giáo viên: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT1: - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9–27,1 kg. + Chiều cao: 106,1–125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng : 15,3 – 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 – 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/ năm - Cân đo: Cân: 3 tháng/lần; Đo: 3 tháng/ lần - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT2: Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: trường chúng cháu là trường mầm non.
MT7: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập bò bằng bàn tay, bàn chân 4 – 5m.	* Bò: Bò đích dắc qua 7 điểm Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5 m.	Hoạt động học: Thể dục: Bò đích dắc qua 7 điểm Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5 m.
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
MT22: Trẻ biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ và khi tay bẩn.	- Tập luyện kỹ năng: rửa tay bằng xà phòng. - Rửa gọn: không vẩy nước ra ngoài, không ướt áo, quần. - Rửa sạch: tay sạch, không có mùi xà phòng.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: cô giáo dục trẻ vệ sinh sạch sẽ trước và sau khi ăn

MT25: Trẻ biết một số hành vi trong ăn, uống, vệ sinh phòng bệnh	- Hành vi trong ăn uống có lợi cho sức khỏe: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để nguội mạnh. - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch không làm đổ vãi thức ăn - Ra nắng đội mũ đi tắt mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. - Lấy tay che miệng ho, hắt hơi, ngáp. - Sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Lựa chọn sử dụng một số đồ dùng phục vụ ăn uống. - Đẩy mạnh tuyên truyền với CMHS công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.	- Hoạt động đón - trả trẻ và hoạt động ăn trưa: Cô giáo dục trẻ một số hành vi trong ăn uống, vệ sinh phòng bệnh
MT34: Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	- Sau giờ học về nhà, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên vỉa hè đi sang đường phải có người lớn dắt, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. - Không leo trèo, ban công, tường rào,...	- Hoạt động đón – trả trẻ: Cô giáo dục trẻ một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		
MT36: Trẻ hay đặt câu hỏi.	- Hay phát biểu khi học. - Hay đặt câu hỏi để tìm hiểu hoặc làm rõ thông tin. - Tập trung chú ý trong khi học.	- Hoạt động đón – trả trẻ: Cô giáo dục trẻ tự tin, mạnh dạn cho trẻ đặt câu hỏi khi thắc mắc.
MT37: Trẻ thích khám	- Thích những cái mới (đồ	- Hoạt động ngoài trời,

phá các sự vật hiện tượng xung quanh.	chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới...) - Hay đặt câu hỏi về những thay đổi/ mới xung quanh. - Hay đặt câu hỏi “Tại sao?” - Có thể có những hứng thú riêng (thích ô tô, búp bê...) - Nhận xét mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng. Hiểu biết về đối tượng qua hoạt động âm nhạc, tạo hình.	Hoạt động góc: Cô cho trẻ khám phá và tìm, phát hiện ra đồ dùng mới
MT44: Trẻ phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng. <i>Trẻ biết được một vài đặc điểm máy tính bàn, thao tác đơn giản với tivi thông minh có tại lớp</i>	- Đặc điểm công dụng và chất liệu của các đồ dùng thông thường trong sinh hoạt hàng ngày và cách sử đồ dùng, đồ chơi. - Một số mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo và cách sử dụng của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. - Phân loại những đồ dùng đó theo 2- 3 dấu hiệu. - Xếp những đồ dùng đó vào một nhóm và gọi tên nhóm theo công dụng hoặc chất liệu theo yêu cầu. - Máy tính bàn gồm có: chuột máy tính, màn hình máy tính, thân máy tính, bàn phím máy tính. - Thao tác di chuột lên, xuống, sang phải, sang trái khi tham gia chơi các trò chơi trên máy tính. - Trẻ thực hiện tắt mở tivi, thao tác đơn giản với tivi thông minh, viết chữ cái, vẽ cây, hoa, quả, xóa khi không thích.	- Hoạt động góc và hoạt động chơi tự do: Cô cho trẻ cất đồ chơi, phân loại một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng. - Hoạt động góc. Cho trẻ chơi bộ máy tính thông minh. - Hoạt động học: Số lượng 6, chữ số 6
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT52: Trẻ nhận biết con số phù hợp với số lượng	Đếm và nói đúng số lượng nhất đến 10. Các chữ số, số	- Hoạt động học: Số lượng 6, chữ số 6

trong phạm vi 10.	lượng, số thứ tự trong phạm vi 10. - Đọc được các chữ số từ 1 đến 9 và chữ số 0 - Chọn thẻ chữ số tương ứng với số lượng đã đếm được - Nhận biết các chữ số từ 6 đến 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Hoạt động góc: Cho trẻ chơi trong góc học tập
-------------------	---	---

3. Khám phá xã hội

MT62: Trẻ kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống.	- Kể hoặc trả lời câu hỏi của người lớn về những điểm vui chơi công cộng, trường học, nơi mua sắm, khám bệnh ở nơi trẻ sống hoặc nơi trẻ đến. - Quan sát lớp học, trường mầm non. - Quan sát các khu vực trong trường.	- Hoạt động đón trẻ: trò chuyện về tên trường, lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Hoạt động chiều: trò chuyện với trẻ về tên trường, lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo. - Hoạt động học: Tìm hiểu về lớp mẫu giáo của bé
MT65: Trẻ nói được tên, địa chỉ của trường, lớp, công việc của cô giáo, các bác công nhân viên, họ tên và đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện..	- Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non, công việc của các cô bác trong trường. - Đặc điểm, sở thích của các bạn, các hoạt động của trẻ ở trường. - Quan tâm, chia sẻ giúp đỡ bạn.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ và các bạn trong lớp. - Hoạt động học: Kỹ năng tự tin làm quen, kết bạn mới

III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

1. Nghe

MT72 : Trẻ nghe hiểu được nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	- Kể lại truyện đồng thoại, ngụ ngôn ngắn, đơn giản... - Nói về chủ đề và giá trị đạo đức của truyện, tính cách nhân vật chính trong câu chuyện ngắn không quen thuộc sau khi được nghe kể chuyện. - <i>Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên bài thơ, câu</i>	- Hoạt động học: Truyện: Gà tơ đi học - Hoạt động ngoài trời
--	---	---

<i>thiếu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ</i>	<i>truyện, nhận vật, lời thoại trong câu truyện, dịch một số bài thơ, câu truyện, câu đố, bài đồng Dao, ca dao... để dạy trẻ.</i>	
--	---	--

2. Nói

MT78: Trẻ sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động.	- Hướng dẫn, chỉ dẫn bạn bè khi tham gia các hoạt động.	- Hoạt động học: Kỹ năng tự tin làm quen, kết bạn mới
---	---	--

3. Làm quen với đọc và viết

MT93: Trẻ có một số hành vi như người đọc sách.	- Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách. - Chỉ và nói tên các phần của sách khi được yêu cầu. - Cầm cuốn sách và giả vờ đọc cho bản thân hay cho người khác nghe. Cầm sách đúng chiều, giở trang sách từ phải sang trái, từng trang một. - Nhặt sách dưới sàn và đặt lên giá đúng chiều. - Biết cách đọc sách từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Hoạt động góc: cho trẻ chơi trong góc sách chuyện, xem tranh ảnh...
MT99: Trẻ biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới.	- Hướng viết từ trái sang phải, xuống dòng khi hết dòng của trang vở và cũng bắt đầu dòng mới từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, mắt nhìn theo nét viết.	- Hoạt động học: <i>Làm quen với chữ cái:</i> Dạy các nét cơ bản.

IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI

1. Phát triển tình cảm

MT114: Trẻ biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.	- Nói khẽ, đi lại nhẹ nhàng khi người khác đang nghỉ hay bị ốm. - Giữ thái độ trong giờ học. Vui vẻ hào hứng với các sự kiện tổ chức ở nhà trường: sinh nhật, ngày lễ, hội...Buồn phải chia tay với bạn bè, cô giáo khi ra trường.	- Hoạt động đón trả trẻ: biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.
MT115: Trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích.	- Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác. - Trấn tĩnh lại và kiềm chế những hành vi tiêu cực khi có cảm xúc thái quá với sự giúp đỡ của người lớn. - Lời nói diễn tả cảm xúc tiêu cực của bản thân khi giao tiếp với bạn bè và người thân để giải quyết một số xung đột trong sinh hoạt hàng ngày.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích. - Hoạt động học:
MT120: Trẻ có nhóm bạn chơi thường xuyên.	- Thích và chơi theo nhóm bạn. - Có ít nhất 2 bạn hay cùng chơi với nhau.	- Hoạt động góc và hoạt động chơi tự do:
MT126: Trẻ nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”, “sai”, “tốt”, “xấu” - Nhận ra ảnh hưởng của hành vi: Vứt rác ra đường là sai vì gây bẩn, ô nhiễm môi trường, có hại cho sức khỏe của mọi người. Mô tả được hành vi đúng, sai trong ứng xử môi trường xung quanh	- Hoạt động đón trả trẻ: trò chuyện với Trẻ nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường
2. Phát triển kĩ năng xã hội.		

MT141: Trẻ có thói quen chào hỏi, biết cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn.	- Thực hiện các quy tắc trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Thể hiện sự ăn năn, áy náy, xấu hổ, lo lắng khi phạm lỗi (đứng im, đỏ mặt, cúi đầu, sợ hãi, khóc) và nói lời xin lỗi	- Hoạt động học: Kỹ năng năng sống: Tự tin làm quen, kết bạn mới - Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ có thói quen chào hỏi, biết cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn.
---	---	--

V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.

MT144: Trẻ thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình.	- Tiếp xúc với các tác phẩm nghệ thuật tạo hình: + Cho trẻ quan sát các sản phẩm tạo hình có màu sắc tươi sáng hài hoà, rõ ràng để giúp trẻ ngắm nhìn, chỉ sờ và cảm nhận được vẻ đẹp của các sản phẩm.	- Hoạt động góc: Trong góc tạo hình. - Hoạt động học: Tạo hình Nặn lật đặt. (Mẫu)
---	--	--

2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

MT146: Trẻ hát đúng giai điệu bài hát dành cho các bé mầm non.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm các bài hát .	- Hoạt động học: Dạy hát: Trường chúng cháu là trường mầm non. - Hoạt động đón trả trẻ: Cô cho trẻ hát các bài hát về chủ đề.
---	---	--

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ *(Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân....)*

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH TUẦN 1

NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A

Chủ đề: TRƯỜNG MẦM NON

Chủ đề nhánh 1: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 08/09 đến ngày 12/09/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 08/9	Thứ 3 09/9	Thứ 4 10/9	Thứ 5 11/9	Thứ 6 12/9
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trẻ tự cất đồ dùng cá nhân. - Trò chuyện với trẻ về ngôi trường trẻ đang học. Nhận biết và phòng tránh các nơi nguy hiểm trường, lớp.- Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục buổi sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân - bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	* Thể dục Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5 m. - TCVD : Ai nhanh nhất	* Làm quen với văn học: Truyện: Gà tơ đi học	*Khám phá xã hội: Tìm hiểu về trường, lớp mầm non.	*GDÂN: Dạy hát: Trường chúng cháu là trường mầm non. Nghe hát: Ngày đầu tiên đi học + TCÂN: Thi ai đoán giỏi.	*Làm quen với toán: Số lượng 6, chữ số 6
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Lớp học của bé, cửa hàng sách, gia đình. * Góc chơi xây dựng: - Sử dụng đồ dùng thông minh: Bộ ghép hình sáng tạo lớn xây dựng các kiểu nhà. Lắp ghép đồ dùng trong gia đình. * Góc nghệ thuật: - Tô màu tranh trường mầm non, hát múa bài hát về chủ đề trường mầm non. * Góc học tập – sách: - Xem tranh ảnh, đọc thơ về trường mầm non, làm sách tranh về trường mầm non. Đếm các đồ vật có số lượng 1-6.				

	* Góc khoa học thiên nhiên: - Chăm sóc cây, tưới nước, nhổ cỏ, lau lá, chơi với cát và nước.
Hoạt động ngoài trời (Tăng cường tiếng việt thông qua chơi, hoạt động ngoài trời)	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát trường mầm non Quảng La của bé. - Quan sát thời tiết. - Tham quan lớp học của trường, các phòng làm việc trong trường. * Chơi trò chơi: + <i>Trò chơi vận động:</i> Tìm đúng nhà. + <i>Trò chơi dân gian:</i> Kéo cưa lừa xẻ. Bịt mắt bắt dê. * Chơi tự do:- Nhặt hoa lá về làm đồ chơi. - Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ dùng ngoài trời. - Chơi với cát nước: vẽ hình trên cát, vật chìm, vật nổi.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thứ 2 Ôn: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4-5 m. - Thứ 3 Ôn: Truyện: Gà tơ đi học - Thứ 4 Ôn: Tìm hiểu về trường, lớp mầm non. - Thứ 5 Ôn: Trường chúng cháu là trường mầm non. - Thứ 6 Ôn: Số lượng 6, chữ số 6 - Nêu gương. Chơi tự chọn.
Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân. Cho trẻ nghe các bài thơ truyện về chủ đề trường mầm non - Hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng các nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 2
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: TRƯỜNG MẦM NON

Chủ đề nhánh 2: LỚP MẪU GIÁO 5 TUỔI CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 15/9/2025 đến ngày 19/09/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 15/9	Thứ 3 16/9	Thứ 4 17/9	Thứ 5 18/9	Thứ 6 19/9
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Cho trẻ xem tranh, trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi trong lớp, hoạt động , quy định ở lớp học. - Cho trẻ chơi ở các góc theo ý thích. - Thể dục buổi sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên. - Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: - Bò đích dắc qua 7 điểm - TCVD: Chuyển trứng.	* Kỹ năng sống: Tự tin làm quen, kết bạn mới	* Làm quen với toán Tách 1 nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau	*Tạo hình: Nặn lật đặt. (Mẫu)	*Làm quen với chữ cái: Dạy các nét cơ bản.
	- Bò đích dắc qua 7 điểm	- Kết bạn mới. - Làm quen			
Hoạt động	* Góc phân vai: Lớp mẫu giáo của bé, Cửa hàng sách, Cô giáo. Chơi bộ xe đẩy lau nhà * Góc xây dựng, lắp ghép: Xây lớp học của bé, xếp đồ chơi bé thích. * Góc nghệ thuật:				

góc	- Tô màu theo tranh, dán hình ảnh về đồ dùng, đồ chơi trong lớp của bé. - Biểu diễn văn nghệ bài hát có nội dung về trường, lớp mầm non. * Góc học tập –sách: - Xem truyện tranh, kể chuyện theo tranh về trường, lớp mầm non. - Làm sách về lớp học của bé. Chọn phân loại tranh lô tô, đồ dùng đồ chơi. * Góc khoa học thiên nhiên: - Quan sát vật chìm vật nổi. Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát, nước.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích:- Tham quan, trò chuyện lớp học của bé. - Quan sát đồ dùng, đồ chơi trong lớp. * Trò chơi vận động:- Đuổi bắt, Bánh xe quay, Nu na nu nống. * Chơi tự chọn:- Chơi với cát với nước. Vẽ hình trên cát. Vật chìm vật nổi. - Vẽ tự do trên sân.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thứ 2 Ôn: Bò đích đặc qua 7 điểm - Chơi bộ Robot sáng tạo cho trẻ em - Thứ 3 Ôn: Kỹ năng tự tin làm quen, kết bạn mới - Thứ 4 Ôn: Tách 1 nhóm có 6 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau - Thứ 5 Ôn: Nặn lật đặt. (Mẫu) - Thứ 6 Ôn: Dạy các nét cơ bản. - Chơi bàn cảm ứng tương tác - Tuyên dương bé ngoan . Chơi tự chọn.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

Quảng La, ngày 03 tháng 9 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng

